

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C L  
TỈNH K H**

Số: 113/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*C L, ngày 02 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 238/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2022, giữa:

\* Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ý N - sinh năm: 1995

Địa chỉ: Thôn Trung Hiệp 2, xã Cam Hiệp Bắc, huyện C L, tỉnh K H.

\* Bị đơn: Ông Huỳnh Xuân Đ - sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn Cửu Lợi 3, xã Cam Hòa, huyện C L, tỉnh K H.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị Ý N và ông Huỳnh Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:

Bà Trương Thị Ý N và ông Huỳnh Xuân Đ không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

b. Về phân chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Bà Trương Thị Ý N và ông Huỳnh Xuân Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về án phí: Bà Trương Thị Ý N tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai số AA/2021/0009335 ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án

dân sự huyện C L, tỉnh K H. Hoàn lại cho bà N 150.000đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- UBND xã Cam Hòa  
(GCNKH số 23, ngày 25/3/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Bích Vi**